

Bản án số: 74/2021/HS-ST
Ngày 04-6-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Đức Lập

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Huy Hoàng
Ông Nguyễn Thành Biên

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Thao - Thẩm tra viên của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Quốc Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2021/TLST-HS ngày 13 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 130/2021/HSST-QĐ ngày 17/3/2021, số 175/2021/HSST-QĐ ngày 06/4/2021, số 235/2021/HSST-QĐ ngày 05/5/2021 đối với các bị cáo:

1. **Lương Văn L**, sinh ngày 14 tháng 7 năm 1985, tại Hải Phòng. Nơi ĐKKHKT: Số 45/458 đường Nguyễn Văn L, phường VN, quận LC, thành phố HP; nơi cư trú: Số 45/458 Nguyễn Văn L, phường VN, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn T (đã chết) và bà Đào Thị N; có vợ là Lưu Thu H, sinh năm 1985 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Bùi Thọ L**, sinh ngày 12 tháng 11 năm 1988, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 7B/186 HT, phường AB, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình N và bà Nguyễn Thanh Th; có vợ là Đinh Thị Th, sinh năm 1997 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12

năm 2019, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2019, đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

3. **Đỗ M Ch**, sinh ngày 28 tháng 7 năm 1987, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 34/48 TĐ, phường TN, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Bùi Hồng V và 03 con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Bản án số 173/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2007 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử 07 năm tù về tội Hiếp dâm (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2019, đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

4. **Nguyễn Đức C**, sinh ngày 17 tháng 02 năm 1989, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 5/46/169 TN, phường TN, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức S và bà Lê Thị Kim D; có vợ là Phan Thị Thúy U, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2019, đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

5. **Nguyễn Văn H**, sinh ngày 09 tháng 9 năm 1989, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 4 HV, phường TL, quận HB, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L và bà Nguyễn Thị Bích Th; có vợ Trần Thị VAnh, sinh năm 1991 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2019, đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

6. **Lã Tuấn Đ**, sinh ngày 23 tháng 8 năm 1982, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 1/47/48 TĐ, phường TN, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lã Viết Đ và bà Phạm Thị T; có vợ là Vũ Thanh H, sinh năm 1983 và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019, đến ngày 20 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

7. **Bùi Quang T**, sinh ngày 28 tháng 9 năm 1987, tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn NT, xã ĐH, huyện KT, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Quang V và bà Đoàn Thị H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 03 tháng 7 năm 2020. Có mặt.

8. **Nguyễn Văn M**, sinh ngày 17 tháng 4 năm 1963, tại: Hải Phòng; Nơi ĐKHKTT tại: Số 10/186 đường HT, phường AB, quận LC, thành phố HP; nơi cư trú: Số 78C/52 MH, phường DH, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); có vợ là Lê Thị Tr, sinh năm 1966 và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 02 năm 2020, đến ngày 21 tháng 02 năm 2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

9. **Nguyễn Viết H**, sinh ngày 01 tháng 10 năm 1991, tại Hải Phòng. Nơi HKHKTT tại: Số 72/39/158 BĐ, phường TL, quận HB, thành phố HP; nơi cư trú: Số 6, lô 51, ĐK, phường SD, quận HB, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết D và bà Tô Thúy H; có vợ là Hoàng Ngọc M, sinh năm 1996 và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019, chuyển tạm giam ngày 20 tháng 12 năm 2019, đến ngày 17 tháng 01 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Có mặt.

10. **Nguyễn Ngọc H**, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1995, tại Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT tại : Số 420 TN, phường N, quận LC, thành phố HP; nơi cư trú: Số 97, gác 2, QT, phường P, quận HB, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Diệp Thúy A; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 19 tháng 12 năm 2019, đến ngày 25 tháng 12 năm 2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại, chờ xét xử Nguyễn Ngọc H3 có Hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng bắt và bị tạm giữ ngày 01 tháng 5 năm 2021, chuyển tạm giam từ ngày 07 tháng 5 năm 2021. Có mặt.

11. **Đoàn Việt B**, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1990, tại: Hải Phòng. Nơi ĐKHKTT tại: Số 9/14/89 TĐ, phường TN, quận LC, thành phố HP; nơi cư trú: Số 15/9/26 NT, phường NX, quận LC, thành phố HP; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Th và bà Lưu Ánh H; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Ngày 28 tháng 01 năm 2019, Công an quận Dương Kinh, thành phố Hải Phòng xử phạt vi phạm Hành chính về Hành vi lôi kéo người khác đánh nhau; bị tạm giữ từ ngày 26 tháng 02 năm 2020, chuyển tạm giam ngày 06 tháng 3 năm 2020, đến ngày 18 tháng 5 năm 2020 được thay thế bằng biện pháp bảo lãnh. Vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 03 tháng 12 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng nhận được đơn tố cáo về đối tượng Đặng M H, sinh năm 1988, ở ngõ 72 đường LT, phường HK, quận LC, thành phố HP và đối tượng Nguyễn Đức C, sinh năm 1989, ở PT, quận LC, thành phố HP có Hành vi cá độ bóng đá. Căn cứ đơn tố cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã tiến hành tổ chức xác minh về các đối tượng Đặng M H, Nguyễn Đức C để làm rõ.

Ngày 13 tháng 12 năm 2019, Nguyễn Đức C đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đầu thú về hành vi tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Căn cứ vào các tài liệu điều tra và lời khai của Nguyễn Đức C, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Văn H; sau đó lần lượt các đối tượng Bùi Thọ L, Đỗ M Ch, Lã Tuấn Đ, Lê Tấn M H, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Viết H, Lương Văn L, Nguyễn Văn M, Đoàn Việt B, Bùi Quang T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đầu thú về hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá. Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng đã cung cấp tên tài khoản, mật khẩu; sau đó sử dụng máy tính có kết nối mạng internet để đăng nhập vào các tài khoản và in ra các tài liệu có liên quan đến việc tổ chức đánh bạc, đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá của các đối tượng.

Việc cá độ bóng đá được thực hiện theo nguyên tắc sau: Các đối tượng đã sử dụng điện thoại di động kết nối mạng Internet đăng nhập vào trang Web www.b88ag.com để chia, cắt ra thành các tài khoản tổng (gọi là master), các tài khoản đại lý (gọi là Agent) và các tài khoản thành viên (gọi là Member). Tài khoản tổng và tài khoản đại lý được giao cho người tổ chức cá độ quản lý và theo dõi việc cá độ của các tài khoản thành viên thông qua tài khoản quản lý (gọi là tài khoản sub). Mỗi tài khoản đều có mức giới hạn điểm (gọi là hạn mức) do người tổ chức không chế để giao cho người cá độ. Nếu sử dụng hết số điểm trong tài khoản sẽ không cá độ được nữa, mà người cá độ phải xin người chủ cá độ chuyển thêm điểm hoặc đổi tài khoản khác để tiếp tục cá độ. Các đối tượng tự thống nhất với nhau về tỷ lệ quy đổi từ điểm cá độ thành tiền cá độ (gọi là điểm đô). Người tổ chức đánh bạc trả cho đại lý cấp dưới và người chơi tiền hoa hồng (gọi là tiền com), khi số điểm cá độ Đ 400 điểm trong các trận thắng/thua, không tính các trận hòa thì hệ thống mạng sẽ tự động quy đổi thành 01 com. Đối với người tổ chức đánh bạc khi giao tài khoản cho đại lý cấp dưới và người cá độ, thường nâng giá trị tiền trên mỗi điểm cá độ (điểm đô) để đánh bạc với người cá độ, đồng thời nâng hệ số tiền hoa hồng trả cho khách nhằm thu hút được nhiều người chơi. Sau khi có tài khoản, các đối tượng sử dụng điện thoại có kết nối mạng Internet đăng nhập tài khoản, mật khẩu tại trang Web www.b88ag.com rồi lựa chọn các trận, các kèo và đánh cược số điểm để cá độ. Sau mỗi trận cá độ, các đối tượng tính toán tiền thắng, thua với nhau bằng cách quy đổi từ điểm cá độ thành tiền cá độ theo tỷ lệ đã thỏa thuận với người tổ chức cá độ. Các đối tượng thường thống nhất thanh toán tiền thắng, thua và tiền com với nhau vào thứ hai hàng tuần bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản, cụ thể:

1. Năm 2017, Bùi Thọ L cho Đặng M H, sinh năm 1988, ở tại số 86/40/72 LT, phường HK, quận LC, thành phố HP 01 sim điện thoại số 0936573469 đăng ký thuê bao trả sau tên Bùi Thọ L để Đặng M H sử dụng. Do có nhu cầu cá độ bóng đá nên giữa năm 2019, Bùi Thọ L liên hệ và được Đặng M H cấp cho tài khoản trang bóng DTF2800400, hạn mức 50.000 điểm, với giá đô 5.000 đồng/điểm, tiền hoa hồng com x 1, Đặng M H thống nhất sẽ không gặp mặt trực tiếp mà chỉ giao dịch qua điện thoại. Sau đó, Bùi Thọ L bán lại cho Đỗ M Ch tài khoản trên với hạn mức 10.000 điểm, giá đô 10.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4. Ch đã sử dụng điện thoại Iphone XS Max màu đồng chia nhỏ thành 13 tài khoản và giao lại cho các đối tượng khác trên địa bàn. Bùi Thọ L sử dụng tài khoản Sub DTF28004Sub01, mật khẩu Qqqq1111; Ch sử dụng tài khoản Sub 2771987 Sub05 mật khẩu “Chien 9999@” để quản lý các tài khoản đánh bạc, cụ thể:

- 03 tài khoản Ch giao cho Lã Tuấn Đ đều với giá đô 30.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4. Tài khoản DTF2800400000, hạn mức 1.000 điểm; tài khoản DTF2800400002, hạn mức 200 điểm; tài khoản DTF2800400009, hạn mức 500 điểm. Sau khi mua các tài khoản trên, Đ đã trực tiếp cá độ tổng cộng 331 trận, tương ứng với số tiền đánh bạc là 647.213.700 đồng, trong đó có 05 trận cá độ trên 05 triệu đồng nhưng đều dưới 20 triệu đồng. Đ thua số tiền 50.821.500 đồng, Ch thắng số tiền 33.881.000 đồng, Bùi Thọ L thắng số tiền 7.945.700 đồng, Đặng M H thắng số tiền 8.994.800 đồng.

- Tài khoản DTF2800400008, Ch giao cho đối tượng Lê Quang Đ, sinh năm 1988, ở tổ dân phố CV, phường HS, quận ĐS, HP. Các tài khoản DTF2800400033, DTF2800400035; DTF2800400026, DTF2800400028, DTF2800400030, DTF2800400031, DTF2800400041, DTF2800400042, DTF2800400043 Ch giao cho đối tượng tên Q, sinh năm 1991, ở АД, phường ĐG, quận NQ, thành phố HP (đều chưa rõ lai lịch) với hạn mức từ 200-1.000 điểm, giá đô từ 36.000 đồng đến 50.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4. Do chưa làm việc được với hai đối tượng Q và Đ, nên chưa đủ căn cứ xác định hạn mức, giá đô mà các đối tượng này mua của Ch. Nên giá đô tính trong các tài khoản này sẽ là giá đô 10.000 đồng/1 điểm mà Ch mua của Bùi Thọ L. Các tài khoản này Ch đã cá độ 68 trận với tổng số tiền đánh bạc là 111.669.100 đồng, trong đó không có trận nào cá độ trên 05 triệu đồng. Ch thắng số tiền 2.450.600 đồng, Bùi Thọ L thua số tiền 1.532.050 đồng, Đặng M H thua số tiền 918.550 đồng.

2. Khoảng tháng 8 năm 2019, có người gọi điện giới thiệu tên là Đặng M H và gạ Nguyễn Đức C mua tài khoản trang bóng; Đặng M H và C thống nhất chỉ giao dịch qua điện thoại, không gặp mặt trực tiếp. C mua của Đặng M H tài khoản DTF2800403, hạn mức 4.000 điểm, giá đô 5.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 1. C sử dụng điện thoại Iphone XS Max màu vàng chia nhỏ thành 06 tài khoản DTF280040300A; DTF2800403003; DTF2800403004; DTF2800403006; DTF2800403007; DTF2800403008 (trong đó có 02 tài khoản DTF280040300A, DTF2800403008 bị lỗi không sử dụng được). Chia xong, C bán lại cho Nguyễn Văn H 04 tài khoản trên đều có hạn mức 1.000 điểm và tiền hoa hồng com x 4,

gồm: DTF2800403003, DTF2800403006 với giá đô 16.000 đồng/1 điểm; DTF2800403004, DTF2800403007 với giá đô 10.000 đồng/1 điểm. Sau khi mua được các tài khoản trên, Nguyễn Văn H bán lại cho Nguyễn Văn M, tài khoản DTF2800403003, DTF2800403006 với giá đô 30.000đ/1 điểm; các tài khoản DTF2800403004, DTF2800403007 với giá đô 10.000đ/ 1 điểm và không cho M hưởng tiền hoa hồng. C sử dụng tài khoản sub DTF28004sub02, mật khẩu “Cuong 222”; Nguyễn Văn H sử dụng tài khoản Sub DTF28004sub09, mật khẩu “Hieu 2009” để quản lý. Sau khi mua được các tài khoản trên, M đã trực tiếp cá độ tổng cộng 818 trận, tương ứng với số tiền đánh bạc là 438.828.100 đồng, trong đó có 01 trận cá độ trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng. M bị thua số tiền 24.188.600 đồng, Nguyễn Văn H thắng số tiền 6.253.300 đồng, C thắng số tiền 8.476.850 đồng, Đặng Mạnh H thắng số tiền 9.458.450 đồng.

3. Khoảng đầu năm 2019, có người gọi điện giới thiệu là Đặng Mạnh H và ga Lê Tấn Mạnh H mua tài khoản trang bóng để cá độ. Lê Tấn Mạnh H mua của Đặng Mạnh H tổng cộng 11 tài khoản trang bóng, hạn mức cụ thể từng tài khoản Lê Tấn Mạnh H không nhớ, với giá đô 30.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 5. Sau khi mua được các tài khoản trên, Lê Tấn Mạnh H đã nâng giá đô lên 50.000 đồng/1 điểm, trả tiền hoa hồng com x 5 và giao lại cho các đối tượng trên địa bàn để cá độ, cụ thể:

- Lê Tấn Mạnh H giao cho Nguyễn Ngọc H tài khoản DTF2800409020, hạn mức 200 điểm. Sau khi mua được tài khoản trên, Nguyễn Ngọc H đã sử dụng điện thoại Iphone X trực tiếp cá độ tổng cộng 168 trận, tương ứng với số tiền là 274.227.000 đồng, trong đó có 01 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng. Nguyễn Ngọc H thua 10.162.500 đồng, Hùng thắng 2.674.500 đồng, Đặng Mạnh H thắng 7.488.000 đồng.

- Các tài khoản còn lại Lê Tấn Mạnh H khai giao cho các đối tượng: Đại, sinh năm 1987, ở khu vực chợ An Dương 02 tài khoản: DTF2800409011 và DTF280040900C; Trường (bạn của Việt) 02 tài khoản: DTF2800409017 và DTF2800409022; Việt, sinh năm 1990, ở khu vực đường Mạc Quyết, Cầu Rào 06 tài khoản: DTF2800409000, DTF2800409012, DTF2800409018, DTF2800409024, DTF2800409026 và DTF2800409033. Đến nay, chưa xác minh làm rõ được các đối tượng Đại, Trường, Việt.

4. Khoảng tháng 6 năm 2019, Lương Văn L xin số điện thoại qua Bùi Thọ L để Lương Văn L trực tiếp gọi điện thoại cho Đặng Mạnh H mua tài khoản trang bóng. Lương Văn L mua của Đặng Mạnh H tài khoản trang bóng DTF2800402, hạn mức 10.000 điểm, với giá đô 45.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4; Lương Văn L có tài khoản Sup để quản lý việc cá độ nhưng đến nay Lương Văn L không nhớ. Sau khi mua tài khoản trên, Lương Văn L sử dụng điện thoại Samsung S10 Plus chia nhỏ tạo thành 05 tài khoản và giao lại cho các đối tượng trên địa bàn đều với giá đô 50.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4, cụ thể:

- Các tài khoản DTF2800402000, DTF2800402007 đều có hạn mức 60 điểm, giao cho Bùi Quang T. T đã trực tiếp cá độ tổng cộng 129 trận, tương ứng với số tiền đánh bạc là 209.235.000 đồng, trong đó có 01 trận trên 20 triệu đồng nhưng dưới 50 triệu đồng. Các tài khoản này T thua 23.709.500 đồng, Lương Văn L thắng 2.370.950 đồng, Đặng Mạnh H thắng 21.338.550 đồng.

- Tài khoản DTF2800402001 giao cho đối tượng tên Khương (chưa rõ lai lịch). Tài khoản DTF2800402005 giao cho đối tượng Lê Minh Ng, sinh năm 1991, ở 6/110/51 DH, phường DH, LC, HP, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng Ng vẫn chưa có mặt làm việc.

- Tài khoản DTF2800402003 giao cho đối tượng tên N, là giảng viên trường Đại học Y Hải Phòng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã làm việc với Trường Đại học Y Hải Phòng để xác định những người có tên Nam hiện làm việc ở Trường và thu thập ảnh cho Lương Văn L nhận dạng. Kết quả, L không nhận dạng được người có tên là Nam đã mua tài khoản bóng đá của L.

- Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn L khai có cho Bùi Thế N, sinh năm 1987, ở 54A KT, phường KT, quận NQ, thành phố HP chung 50% tổng số tiền cá độ trong các trang bóng Lương Văn L mua của Đặng Mạnh H. N khai không biết L và cũng không chung tiền cá độ bóng đá với L, bản thân chưa bao giờ chơi cá độ bóng đá. Đối chất hai bên giữ nguyên lời khai.

5. Khoảng đầu tháng 11 năm 2019, Nguyễn Viết H nhờ Đoàn Việt B mua hộ của đối tượng tên Bình, ở quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh (chưa rõ lai lịch) tài khoản trang bóng KB190122006, hạn mức 4.000 điểm, với giá đô 50.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4. Sau khi mua được tài khoản này, Nguyễn Viết H đã trực tiếp cá độ 16 trận, tương ứng với số tiền 89.260.000 đồng, trong đó có 01 trận trên 20 triệu đồng nhưng dưới 50 triệu đồng. Nguyễn Viết H thắng 10.173.000 đồng, Bình thua 10.173.000 đồng. Còn B, sau khi lấy hộ tài khoản trang bóng trên đã giao lại cho Nguyễn Viết H để cá độ; B là người trực tiếp chuyển tiền cá độ thắng, thua giữa Bình và Nguyễn Viết H qua tiệm vàng Nhật Hạ, bản thân B không được hưởng lợi nhuận gì từ việc cá độ bóng đá của Nguyễn Viết H.

Ngoài ra, Nguyễn Viết H làm chung quán cầm đồ với Lưu Đức Th, sinh năm 1989, ở 18, tổ 3, đường NS, phường ĐG, quận NQ, thành phố HP. Nên khoảng tháng 10 năm 2019 Th giao cho Nguyễn Viết H tài khoản trang bóng DFF2800411, hạn mức 10.000 điểm và nhờ Nguyễn Viết H chia nhỏ thành các tài khoản cá độ. Nguyễn Viết H đã sử dụng điện thoại Iphone 8 màu đen truy cập mạng internet chia nhỏ tạo thành 09 tài khoản và giao lại cho Th để Th giao cho các đối tượng cá độ bóng đá. Nguyễn Viết H chung với Th 5.000 đồng/1 điểm trong tổng số điểm đánh bạc của 09 tài khoản này. Mỗi tài khoản có hạn mức từ 100 đến 1.000 điểm, cụ thể Nguyễn Viết H không nhớ; số điểm đô, điểm com và giao tài khoản cho các đối tượng đánh bạc do Th quản lý, Nguyễn Viết H không biết.

6. Lê Việt H, sinh năm 1987, ở lô số 164/618 đường GT, quận HA, thành phố HP mua của Đặng Mạnh H tài khoản trang bóng DTF2800406019, với giá đô

15.000 đồng/1 điểm, tiền hoa hồng com x 4. Sau khi mua tài khoản trên, Lê Việt H đã trực tiếp cá độ 95 trận, tương ứng số tiền là 4.209.150 đồng, trong đó không có trận nào cá độ số tiền từ 05 triệu đồng trở lên. Tài khoản này Lê Việt H thua số tiền 573.150 đồng, Đặng Mạnh H thắng số tiền 573.150 đồng.

Đối với Lê Tấn Mạnh H hiện bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được xử lý sau.

Đối với Đặng Mạnh H, sinh năm 1988, ở số 86/40/72 LT, phường HK, quận LC, thành phố HP: Mặc dù các đối tượng Bùi Thọ L, Nguyễn Đức C, Lê Tấn Mạnh H, Lương Văn L đã khai mua tài khoản trang bóng của Đặng Mạnh H và L, C, H đều nhận dạng được do có quen biết Đặng Mạnh H từ trước. Tuy nhiên, tài liệu điều tra xác định kể từ trước thời điểm Đặng Mạnh H giao trang bóng cho các đối tượng, Đặng Mạnh H không gặp mặt ai mà chỉ sử dụng số điện thoại gọi điện giới thiệu tên là Đặng Mạnh H và gạ mua trang bóng cá độ. Tất cả các giao dịch cá độ, thanh toán đều thông qua điện thoại mà không gặp trực tiếp. Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thành phố Hải Phòng đã kiểm tra sao kê tài khoản Ngân hàng của các đối tượng nhưng không phát hiện giao dịch nào đối với Đặng Mạnh H. Mặt khác, số điện thoại các đối tượng khai của Đặng Mạnh H sử dụng lại đăng ký thuê bao mang tên Bùi Thọ L (bị cáo trong vụ án). Mặc dù Bùi Thọ L khai đã cho Đặng Mạnh H số điện thoại trên vào năm 2017, nhưng chưa đủ căn cứ khẳng định người sử dụng số điện thoại trên là Đặng Mạnh H. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Mạnh H và tiếp tục truy bắt để xử lý theo quy định.

Đối với Lưu Đức Th, sinh năm 1989, ở 18, tổ 3, NS, phường DG, quận NQ, thành phố HP là người nhờ Nguyễn Việt H chia tài khoản trang bóng để giao cho các đối tượng trên địa bàn cá độ và H chung 5.000đ/1 điểm trong các tài khoản trang bóng trên. Hiện nay, chưa xác định được đối tượng nào đã sử dụng các tài khoản trang bóng do H chia, với giá đô là bao nhiêu... nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Th để truy bắt điều tra làm rõ hành vi của Th, H.

Đối với Bùi Thế N, sinh năm 1987, ở 54A đường KT, phường LKT, quận NQ, thành phố HP không thừa nhận việc chung 50% số tiền cá độ của các trang bóng cùng với Lương Văn L, nên không đủ căn cứ để xử lý.

Đối với các trận bóng đá mà Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Việt H, Lã Tuấn Đ, Lê Tấn Mạnh H, Nguyễn Ngọc H, Lương Văn L, Nguyễn Văn M, Đoàn Việt B, Bùi Quang T tham gia đánh bạc với số tiền cá độ dưới 05 triệu đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Và các đối tượng Lê Việt H, Bùi Đức H, Nguyễn Văn Ng đã mua trang bóng của Đặng Mạnh H và trực tiếp cá độ với Lương Văn L nhưng các trận cá độ đều dưới 05 triệu đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc.

Đối với các đối tượng Lê Minh Ng, sinh năm 1991, ở số 6/110/51 DH, phường DH, quận LC, thành phố HP; Lê Quang Đ, sinh năm 1988, ở TDP CV, phường HS, quận ĐS, thành phố HP và Phạm Ngọc H, sinh năm 1967, ở số 89/9/278 ĐN, phường VM, quận NQ, thành phố HP. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập nhiều lần nhưng các đối tượng không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, triệu tập để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với các đối tượng: Bình, ở quận Tân Bình, thành phố Hồ Chí Minh giao tài khoản trang bóng cho Đoàn Việt B; Vương Quốc Đ, sinh năm 1987, ở số 12/20 TĐ, phường TN, quận LC, thành phố HP; Vũ Mạnh Trường, sinh năm 1984, ở số 4/47 TNH, quận LC, thành phố HP; Q, sinh năm 1991, ở AD, phường ĐG, quận NQ, thành phố Hải Phòng; V, sinh năm 1990, ở MQ, phường AD, quận DK, thành phố HP và Kh, ở Thanh Hóa là các đối tượng mua tài khoản trang bóng của Lê Tấn Mạnh Hùng, Nguyễn Đức C, Lương Văn L để đánh bạc. Hiện nay, chưa xác định được lai lịch của các đối tượng này, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với các đối tượng sử dụng số điện thoại nhắn tin với Bùi Thọ L, Lương Văn L, Nguyễn Viết H, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Văn H, Lê Tấn Mạnh H để cá độ bóng đá và mua bán số bao, đề, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi có căn cứ xử lý sau.

Đối với các đối tượng giao dịch việc chuyển, nhận tiền qua các tài khoản ngân hàng của Bùi Thọ L, Nguyễn Đức C, Đỗ M Ch, Lương Văn L, Nguyễn Viết H, Nguyễn Văn H, Lê Tấn Mạnh H, Trần Tiến Nh, Phạm Ngọc H còn một số nội dung chưa được làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Kết luận giám định số 224 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng về điện thoại thu giữ của các bị cáo, thể hiện:

- Trong mẫu giám định ký hiệu A1: Tìm thấy 82 tin nhắn SMS nghi có liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A2: Tìm thấy 89 tin nhắn SMS, 06 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Viber, 01 cuộc hội thoại bằng ứng dụng WhatsApp, 02 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo nghi có liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A3: Tìm thấy 09 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Messenger nghi có liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A4: Tìm thấy 01 tin nhắn SMS, 01 cuộc hội thoại iMessage, 01 cuộc hội thoại ứng dụng Zalo nghi có liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A5: Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A6: Tìm thấy 80 tin nhắn SMS, 05 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo nghi liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

- Trong mẫu giám định ký hiệu A7: Tìm thấy 02 tin nhắn SMS, 02 cuộc hội thoại bằng ứng dụng Zalo nghi có liên quan đến vụ án được lưu trong máy. Không tìm thấy dữ liệu nghi liên quan đến vụ án được lưu trong SIM.

Kèm theo Kết luận giám định có 06 phụ lục.

Từ kết quả giám định điện thoại của các bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chứng minh làm rõ được các đối tượng có liên quan trong vụ án, cụ thể:

- Nguyễn Văn Ng, sinh năm 1985, ở số 10/11 MH, phường DH, quận LC, thành phố HP đã nhắn tin cá độ bóng đá với Lương Văn L nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Bùi Đức H, sinh năm 1983, ở số 47, TH 8, phường DL, quận HA, thành phố HP đã nhắn tin cá độ bóng đá với Lương Văn L nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Phạm Văn H, sinh năm 1968, ở số 89/9/278 ĐN, phường VM, quận NQ, thành phố HP đã nhắn tin cá độ bóng đá với Lương Văn L nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã triệu tập nhưng chưa có mặt làm việc.

Vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của Nguyễn Văn H 01 điện thoại Iphone X màu đen có Imei 354870090144260, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A1); Bùi Thọ L 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 353816082641954, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A2); Nguyễn Viết H 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, có Imei 356771080491497, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A 3); Lê Tấn Mạnh H 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 359472085103628, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A4) và 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen, có Imei 357698100118876, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A5); Lương Văn L 01 điện thoại Samsung màu trắng, có Imei 354652102940079, kèm theo 02 SIM (ký hiệu A6) Lã Tuấn Đ 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, có Imei 353288072576196, kèm theo 01 SIM (ký hiệu A7).

Tại bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-P2 ngày 11 tháng 01 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Lương Văn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ M Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang

T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B đồng phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo đều khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã nêu; trên cơ sở phân tích đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và vai trò của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử các bị cáo như sau:

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 322, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 38, Điều 58, Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Lương Văn L mức án từ 5 năm tù đến 6 năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019 .

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt: Bị cáo Bùi Thọ L mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 12 năm 2019 đến ngày 17 tháng 01 năm 2020.

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Đỗ M Ch mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13 tháng 12 năm 2019 đến ngày 17 tháng 01 năm 2020.

Bị cáo Lã Tuấn Đ mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 13 tháng 12 năm 2019 đến ngày 20 tháng 12 năm 2019.

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H mức án từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 5 năm 2021, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2019 đến ngày 25 tháng 12 năm 2019.

Bị cáo Đoàn Việt B mức án từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26 tháng 02 năm 2020 đến ngày 18 tháng 5 năm 2020.

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo: Bị cáo Nguyễn Văn H mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời

gian thử thách 5 năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Căn cứ điểm c khoản 2 và khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo: Nguyễn Đức C, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H mỗi bị cáo mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách của các bị cáo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền các bị cáo Lương Văn L, Bùi Thọ L, Đỗ M Ch, Lã Tuấn Đ, Đoàn Việt B, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H mỗi bị cáo 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về xử lý vật chứng, tiền thu lợi bất chính, án phí, quyền kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo không tranh luận với Kiểm sát viên và đều nói lời sau cùng: Các bị cáo đều rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- *Về tố tụng:*

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Phòng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- *Về tội danh:*

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn L, Bùi Thọ L, Đỗ M Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ căn cứ để xác định:

[3] Bị cáo Lương Văn L có Hành vi mua tài khoản cá độ bóng đá về chia cắt ra thành nhiều tài khoản nhỏ để tổ chức cho các đối tượng cá độ bóng đá. L đã nâng giá đô thêm 5.000 đồng/1 điểm để trực tiếp cá độ với các tài khoản thành viên và hưởng lợi tiền hoa hồng com x 4 từ các tài khoản cá độ. Bản thân L có tài khoản Sup để quản lý việc cá độ của các tài khoản thành viên. L đã tổ chức cá độ tổng

cộng 129 trận, tương ứng với số tiền đánh bạc là 209.235.000 đồng, trong đó có 01 trận cá độ 500 điểm, tương ứng với số tiền 25.000.000 đồng. Do đó, Hành vi của bị cáo Lương Văn L đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo Bùi Thọ L có Hành vi mua tài khoản cá độ bóng đá về nâng giá đô và giao lại cho Đỗ Mạnh Ch để tổ chức cá độ bóng đá. Các bị cáo Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H có Hành vi mua tài khoản cá độ bóng đá về chia cắt ra thành nhiều tài khoản nhỏ, nâng giá đô, tổ chức cho các đối tượng cá độ bóng đá và hưởng tiền hoa hồng từ việc cá độ của các tài khoản thành viên. Bản thân Bùi Thọ L, Ch, C, Nguyễn Văn H đều sử dụng tài khoản Sub để quản lý việc cá độ. Tuy nhiên, việc giao tài khoản cho các đối tượng cá độ đều chưa đến 10 người và trong các tài khoản do Bùi Thọ L, Ch giao có cá độ 05 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng; các tài khoản do C, Nguyễn Văn H giao có cá độ 01 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng, nên hành vi của các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H đã đồng phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[5] Các bị cáo Lã Tuấn Đ, Bùi Quang Tuyên, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H đều có Hành vi mua các tài khoản bóng đá, sử dụng điện thoại có kết nối internet truy cập vào các tài khoản trang bóng để trực tiếp cá độ bóng đá được thua bằng tiền. Ngoài ra các bị cáo còn được hưởng tiền hoa hồng phát sinh trong quá trình cá độ bóng đá từ các tài khoản. Cụ thể: Đ cá độ có 05 trận trên 05 triệu đồng nhưng đều dưới 20 triệu đồng; Tuyên cá độ có 01 trận trên 20 triệu đồng nhưng dưới 50 triệu đồng; M cá độ có 01 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng; Huy cá độ có 01 trận trên 20 triệu đồng nhưng dưới 50 triệu đồng; Hiếu cá độ có 01 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng. Do đó, các bị cáo Lã Tuấn Đ, Trần Quang Tuyên, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H đã đồng phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Bị cáo Đoàn Việt B có hành vi mua giúp Nguyễn Viết H tài khoản trang bóng của đối tượng tên Bình để H cá độ bóng đá; B cũng là người trực tiếp chuyển tiền cá độ thắng, thua giữa Bình và H qua tiệm vàng Nhật Hạ nên hành vi của Đoàn Việt B đã đồng phạm với Nguyễn Viết H, đồng phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội. Bởi vậy, cần phải được xử lý thỏa đáng để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[8] Bị cáo Lương Văn L đã sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông tổ chức đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, được thua bằng tiền. Do đó, bị cáo Lương Văn L bị xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

[9] Các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B đã sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông để đánh bạc dưới hình thức cá độ bóng đá, được thua bằng tiền. Do đó, các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B bị xét xử về tội “Đánh bạc” theo điểm c khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

- Về đánh giá vai trò của các bị cáo trong vụ án:

[10] Bị cáo Lương Văn L phạm tội “Tổ chức đánh bạc”, có vai trò độc lập trong vụ án.

[11] Các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch đã tổ chức cá độ tổng cộng 399 trận tương ứng với số tiền là 758.882.800 đồng (trong đó cá độ 05 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng); bị cáo Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H đã tổ chức cá độ tổng cộng 818 trận, tương ứng với số tiền đánh bạc là 438.828.100 đồng (trong đó cá độ 01 trận trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng). Căn cứ vào số trận các bị cáo tổ chức cá độ trên 05 triệu đồng nhưng dưới 20 triệu đồng thì bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch phải chịu trách nhiệm hình sự cao hơn so với bị cáo Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H.

[12] Các bị cáo đã trực tiếp cá độ gồm: Lã Tuấn Đ cá độ 331 trận (trong đó có 05 trận trên 05 triệu nhưng dưới 20 triệu); Bùi Quang T cá độ 129 trận (trong đó có 01 trận cá trên 20 triệu nhưng dưới 50 triệu đồng); Nguyễn Viết H cá độ 16 trận (trong đó có 01 trận trên 20 triệu nhưng dưới 50 triệu đồng); Nguyễn Văn M cá độ 818 trận (trong đó có 01 trận trên 05 triệu nhưng dưới 20 triệu đồng); Nguyễn Ngọc H cá độ 168 trận (trong đó có 01 trận trên 05 triệu nhưng dưới 20 triệu đồng). Căn cứ vào số tiền, số trận các bị cáo trực tiếp chơi cá độ thấy các bị cáo Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H có vai trò ngang nhau, bị cáo Nguyễn Ngọc H có vai trò thấp hơn các bị cáo Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H.

[13] Bị cáo Đoàn Việt B đồng phạm và có vai trò giúp sức cho bị cáo Nguyễn Viết H.

- Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[14] Nhân thân bị cáo Đỗ Mạnh Ch có một tiền án đã được xóa án tích, bị cáo Đoàn Việt B có một tiền sự đã được xóa nhưng lần phạm tội này của bị cáo Đỗ Mạnh Ch, Đoàn Việt B vẫn bị coi là người có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Ngọc H trong thời gian tại ngoại chờ xét xử đã có hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Ngô Quyền đã khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với Hiếu.

[15] Các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Lã Tuấn Đ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội 02 lần trở lên*” về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[16] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Lương Văn L, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết H, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Văn M, Đoàn Việt B, Bùi Quang T đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Đức C có thời gian tham gia quân đội; các bị cáo Nguyễn Đức C, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Viết H, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Ngọc H, Lương Văn L, Nguyễn Văn M, Đoàn Việt B, Bùi Quang T đã đến Cơ quan công an đầu thú; bị cáo Nguyễn Văn M bị bệnh chảy máu não; bị cáo Bùi Quang T có ông nội được Nhà nước tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến; các bị cáo Nguyễn Đức C, Nguyễn Viết H, Đỗ Mạnh Ch, Bùi Thọ L, Nguyễn Văn H đã tự giác nộp lại tiền thu lợi bất chính nên các bị cáo Nguyễn Đức C, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Viết H, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Ngọc H, Lương Văn L, Nguyễn Văn M, Đoàn Việt B, Bùi Quang T, Nguyễn Văn H đều được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt:

[17] Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo Lương Văn L, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B, trong đó áp dụng hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với bị cáo Lương Văn L; áp dụng hình phạt ở mức khởi điểm của khung hình phạt đối với các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Lã Tuấn Đ; căn cứ vào vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án và các bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[18] Các bị cáo Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Nguyễn Viết H, Nguyễn Văn M, Bùi Quang T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên có đủ điều kiện cho các bị cáo được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[19] Theo quy định tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật Hình sự, hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn L có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy cần phạt bị cáo Lương Văn L 20.000.000 đồng.

[20] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy cần phạt các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Lã Tuấn Đ, Nguyễn Văn H, Nguyễn Đức C, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H mỗi bị cáo 15.000.000

đồng; phạt tiền các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B mỗi bị cáo 10.000.000 đồng.

- Về thu lợi bất chính:

[21] Buộc các bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước, cụ thể: Bùi Thọ L số tiền 6.413.650 đồng, Đỗ Mạnh Ch số tiền 36.331.600 đồng, Nguyễn Đức C số tiền 8.476.850 đồng, Nguyễn Văn H số tiền 6.253.300 đồng, Nguyễn Viết H số tiền 10.173.000 đồng, Lương Văn L số tiền 2.370.950 đồng. Ghi nhận các bị cáo đã tự giác nộp lại tiền thu lợi bất chính: Bị cáo Nguyễn Đức C đã nộp số tiền 4.476.850 đồng, bị cáo Nguyễn Viết H đã nộp số tiền 10.173.000 đồng, bị cáo Ch đã nộp số tiền 36.331.600 đồng, bị cáo Bùi Thọ L đã nộp số tiền 6.413.650 đồng, bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp số tiền 6.200.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng:

[22] Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ 07 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphone X màu đen có Imei 354870090144260 thu giữ của Nguyễn Văn H; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 353816082641954 thu giữ của Bùi Thọ L; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, có Imei 353288072576196 (ký hiệu A7) thu giữ của Lã Tuấn Đ; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, có Imei 356771080491497 thu giữ của Nguyễn Viết H; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 359472085103628 và 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen, có Imei 357698100118876 thu giữ của Lê Tấn Mạnh H; 01 điện thoại Samsung màu trắng, có Imei 354652102940079 thu giữ của Lương Văn L. Hội đồng xét xử xét các vật chứng trên đều là các công cụ các bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu, sung vào ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

[23] Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[24] Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Lương Văn L** 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

Phạt tiền bị cáo Lương Văn L 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng để sung quỹ NH nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Bị cáo **Bùi Thọ L** 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

Bị cáo **Đỗ Mạnh Ch** 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/12/2019 đến ngày 17/01/2020.

Bị cáo **Lã Tuấn Đ** 03 (Ba) năm tù về tội Đánh bạc. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ từ ngày 13/12/2019 đến ngày 20/12/2019.

Phạt tiền các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Lã Tuấn Đ mỗi bị cáo 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Ngọc H** 30 (*Ba mươi*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 01 tháng 5 năm 2021, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/12/2019 đến ngày 25/12/2019.

Bị cáo **Đoàn Việt B** 18 (*Mười tám*) tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2020 đến ngày 18/5/2020.

Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B mỗi bị cáo 10.000.000 (*Mười triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Bị cáo **Nguyễn Văn H** 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 05 (*Năm*) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền bị cáo Nguyễn Nguyễn Văn H 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

- Căn cứ điểm c Khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo:

Bị cáo **Nguyễn Đức C** 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*Năm*) năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo **Bùi Quang T** 36 (*Ba mươi sáu*) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (*Năm*) năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Văn M** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo **Nguyễn Viết H** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù về tội Đánh bạc, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 05 (Năm) năm. Thời hạn chấp hành thời gian thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Phạt tiền các bị cáo Nguyễn Đức C, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H mỗi bị cáo 15.000.000 (*Mười lăm triệu*) đồng để sung quỹ Nhà nước.

Giao bị cáo Nguyễn Văn H cho Ủy ban nhân dân phường Thượng Lý, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Đức C cho Ủy ban nhân dân phường Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Bùi Quang T cho Ủy ban nhân dân xã Đại Hà, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Văn M cho Ủy ban nhân dân phường Dư Hng, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Nguyễn Viết H cho Ủy ban nhân dân phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì việc chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo được thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2019.

2. Về thu lợi bất chính: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự:

Buộc các bị cáo phải nộp lại tiền thu lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước thể: Bùi Thọ L số tiền 6.413.650 đồng (Sáu triệu bốn trăm mười ba nghìn sáu trăm năm mươi đồng), Đỗ Mạnh Ch số tiền 36.331.600 đồng (Ba mươi sáu triệu ba trăm ba một nghìn sáu trăm đồng), Nguyễn Đức C số tiền 8.476.850 đồng (Tám triệu bốn trăm bảy sáu nghìn tám trăm năm mươi đồng), Nguyễn Văn H số tiền 6.253.300 đồng (Sáu triệu hai trăm năm ba nghìn ba trăm đồng); Nguyễn Viết H số tiền 10.173.000 đồng (Mười triệu một trăm bảy mươi ba nghìn); Lương Văn L số tiền 2.370.950 đồng (Hai triệu ba trăm bảy mươi nghìn chín trăm năm mươi đồng).

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính các bị cáo đã nộp, cụ thể:

Bị cáo Bùi Thọ L đã nộp số tiền 6.413.650 (*Sáu triệu bốn trăm mười ba nghìn sáu trăm năm mươi*) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0006797 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Đỗ Mạnh Ch đã nộp số tiền 36.331.600 (*Ba mươi sáu triệu ba trăm ba mươi một nghìn sáu trăm*) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0006544 ngày 04 tháng 5 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Nguyễn Viết H đã nộp số tiền 10.173.000 (*Mười triệu một trăm bảy mươi ba nghìn*) đồng, theo Biên lai thu tiền số 0006798 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

Bị cáo Nguyễn Văn H đã nộp số tiền 6.200.000 đồng (*Sáu triệu hai trăm nghìn*) đồng theo Biên lai thu tiền số 0006805 ngày 20/4/2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bị cáo Hiệp còn phải nộp tiếp tiền thu lợi bất chính số tiền 53.300 (*Năm mươi ba nghìn ba trăm*) đồng.

Bị cáo Nguyễn Đức C đã nộp số tiền 4.476.850 (*Bốn triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn tám trăm năm mươi*) đồng theo Biên lai thu tiền số 0006799 ngày 03 tháng 6 năm 2021 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Bị cáo C còn phải nộp tiếp tiền thu lợi bất chính số tiền 4.000.000 (*Bốn triệu*) đồng.

Các bị cáo Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Viết H đã nộp xong số tiền thu lợi bất chính.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu sung vào ngân sách NH nước 07 điện thoại gồm: 01 điện thoại Iphone X màu đen có Imei 354870090144260; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 353816082641954; 01 điện thoại Iphone 6 Plus màu vàng, có Imei 353288072576196; 01 điện thoại Iphone 8 Plus màu đen, có Imei 356771080491497; 01 điện thoại Iphone 7 Plus màu đen, có Imei 359472085103628; 01 điện thoại Nokia 1202 màu đen, Imei, serial 357698100118876; 01 điện thoại Samsung Galaxy màu trắng, có Imei 1: 354652102940079. (*Các vật chứng trên có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 09 giờ 30 phút ngày 31 tháng 12 năm 2020 tại Cục Thi Hành án dân sự thành phố Hải Phòng*).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Lương Văn L, Bùi Thọ L, Đỗ Mạnh Ch, Nguyễn Đức C, Nguyễn Văn H, Lã Tuấn Đ, Bùi Quang T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Viết H, Nguyễn Ngọc H, Đoàn Việt B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Các bị cáo vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Vụ 1 - Tòa án nhân dân tối cao;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại H Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại H Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Phòng PV06 Công an thành phố Hải Phòng;
- Cục Thi Hành án Dân sự thành phố Hải Phòng;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV và THA;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đức Lập